Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 15/10/2026 đến ngày 14/11/2026

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BQL ngày tháng 11 năm 2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	1
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	Không
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	Không
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	Không
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Lượt người	Không
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	Không
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG TNLPTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNLPTC	Cuộc	Không
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống TNLPTC đã ban hành kết luận	Cuộc	Không
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	Không
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	Tập thể	Không
11	+ Cá nhân	Người	Không
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	Vụ	Không
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	Không
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	Không
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	Không
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	1
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	Không
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	Không
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	Không
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	Không
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	Không
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	Không
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	Không
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	Không
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	Không
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	Không
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	Không
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	Không

	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	2
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	Không
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
33	Số dịch vụ công trực tuyến	Thủ tục	54
34	Số dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Thủ tục	49
35	Số dịch vụ công trực tuyến một phần	Thủ tục	5
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	Không
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	Không
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
40	Số người đã thực hiện kê khai và công khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	Không
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	Không
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	Không
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	Không
43.1	*Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực*	Người	Không
43.2	*Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập*	Người	Không
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	Không
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	Không
46	Tổng số vụ việc gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	Không
47	Tổng số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	Không
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		Không
48	Số vụ TNLPTC đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	Không
49	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	Không
50	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	Không
51	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	Không
52	Số vụ TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Vụ	Không
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan thanh tra	Vụ	Không
53	Số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra trong cơ quan có chức năng phòng, chống TNLPTC	Người	Không
	- Trong đó số đối tượng có hành vi TNLPTC được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống TNLPTC trong cơ quan thanh tra	Người	Không
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		
54	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	Không
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	Không
56	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	Không
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	Không
58	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Vụ	Không
59	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	Không
60	Số vụ tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	Không
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	Không
62	Số vụ lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Vụ	Không
63	Số đối tượng có hành vi gây lãng phí được phát hiện qua hoạt động kiểm toán	Người	Không
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		Không
64	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ việc	Không
65	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC đã được xem xét	Vụ việc	Không

66	Số vụ TNLPTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	Vụ	Không
67	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi TNLPTC	người	Không
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		Không
68	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	Không
69	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	Không
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		Không
70	Số vụ TNLPTC được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	Không
71	Số đối tượng có hành vi TNLPTC phát hiện qua các hoạt động khác	Người	Không
	Qua điều tra tội phạm		Không
72	Số vụ án tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	Không
73	Số đối tượng tham nhũng, tiêu cực (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	Không
74	Số vụ án gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	Không
75	Số đối tượng gây lãng phí (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	Không
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực		Không
76	Số người tố cáo hành vi TNLPTC được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	Không
77	Số người tố cáo hành vi TNLPTC bị trả thù	Người	Không
78	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	Không
79	Số người tố cáo hành vi TNLPTC đã được khen, thưởng	Người	Không
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC		
80	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi TNLPTC	Người	Không
81	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi TNLPTC	Người	Không
82	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra TNLPTC	Người	Không
82.1	*- Khiển trách*	Người	Không
82.2	*- Cảnh cáo*	Người	Không
82.3	*- Cách chức*	Người	Không
	XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
83	Số vụ án TNLPTC đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	Không
84	Số đối tượng bị kết án TNLPTC (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	Không
84.1	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC ít nghiêm trọng*	Người	Không
84.2	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC nghiêm trọng*	Người	Không
84.3	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC rất nghiêm trọng*	Người	Không
84.4	*- Số đối tượng phạm tội TNLPTC đặc biệt nghiêm trọng*	Người	Không
85	Số vụ việc TNLPTC đã được xử lý hành chính	Vụ	Không
86	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi TNLPTC	Người	Không
87	Số vụ việc TNLPTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	Không
88	Số đối tượng TNLPTC đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	Không
	Tài sản bị TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC đã phát hiện được		Không
89	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không
90	Đất đai	m^2	Không
	Tài sản TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC đã được thu hồi, bồi thường		Không
91	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không
91.1	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu đồng	Không
91.2	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp*	Triệu đồng	Không
92	Đất đai	m^2	Không
92.1	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m^2	Không
92.2	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m^2	Không

	Tài sản TNLPTC, gây thiệt hại do TNLPTC không thể thu hồi, khắc phục được		
93	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không
94	Đất đai	m^2	Không
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý TNLPTC trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
95	Tổng số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	Không
96	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi TNLPTC được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	Không
97	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	Không
98	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	Không
99	Số vụ việc TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	Không
100	Số đối tượng TNLPTC trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	Không
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
101	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	Không
102	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	Không
103	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	Không
104	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	Không
105	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	Không
106	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	Không
107	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không
108	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	Không

Ghi chú:

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTNTC của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- TNLPTC là viết tắt của cụm từ "tham nhũng, lãng phí, tiêu cực"

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ
Số liệu tính từ ngày 15/10/2026 đến ngày 14/11/2026

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BQL ngày tháng 11 năm 2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1					
2					
Tổng số:	Không có				

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG GÂY RA THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC(*)

Số liệu tính từ ngày 15/10/2026 đến ngày 14/11/2026

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BQL ngày tháng 11 năm 2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Số 55/2005/QĐ-UB ngày 12/10/2005 ban hành Điều lệ quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang	Các quy định tại Điều 2, 3 và 15 của Quyết định số 55/2005/QĐ-UBND ngày 27/10/2005 không còn phù hợp với các quy định hiện hành và đề xuất bãi bỏ	x			Đã được UBND tỉnh bãi bỏ tại Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 28/8/2025
2	Quyết định số 3139/QĐ-BCĐ ngày 11/11/2022 về thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Bình Đông, tỉnh Tiền Giang	Ban Chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Bình Đông	Đề xuất sửa đổi, bổ sung. Lý do: sẽ không còn phù hợp sau khi không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện	x			Đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 24/9/2025
3	Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 về ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang	Đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định tại Khoản 2 Điều 2; khoản 6 Điều 8; khoản 4 Điều 9; khoản 4 Điều 12. Lý do: sẽ không còn phù hợp sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện giải thể	x			Đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 78/2026/QĐ-UBND ngày 08/7/2026
Tổng số:	3						

Hướng dẫn cách ghi biểu:

(*) Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"
- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)